TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14** /2019/HS-ST.
Ngày: 16/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Trí.

2. Ông Nguyễn Hữu Phước.

***- Thư ký phiên Tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Ông Phạm Đình Lắm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1.1. Họ và tên: **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu Tc trú (chổ ở): 14E7 Tập thể đóng tàu Bạch Đằng - H - HB - TP.Hải Phòng. Nghề nghiệp: Không ổn định. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1947; con bà Trần Thị Th (đã chết năm 2016). Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 đã ly hôn; Con có 02 người, nhỏ nhất 5 tuổi. Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 03/02/2019 cho đến nay. Có mặt tại tòa.

1.2. Họ và tên: **Huỳnh Đăng K**, sinh năm 1998 tại Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu Tc trú (chổ ở): Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. Nghề nghiệp: Không ổn định. Trình độ học vấn: 08/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Huỳnh Văn Q, sinh năm 1969; con bà Hoắc Thị M, sinh năm 1975. Vợ, con: Chưa có. Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T từ ngày 29/01/2019 cho đến nay. Có mặt tại tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

2.1. Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 3, xã G A, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.2. Đào Thị Thanh P, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 8, xã G A, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

2.3. Đoàn Ngọc Ch, sinh năm 1986; Địa chỉ: Kp.L H, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.4. Hoàng Thị Kim H1, sinh năm 1976; Có mặt.

2.5. Trần Thị Q, sinh năm 1968; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.6. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992; Vắng.

Cùng địa chỉ: Kp.L H 2, TT. L, huyện T, tỉnh Bình Thuận

2.7. Thị Ng, sinh năm 1988; Có mặt.

2.8. Nguyễn Thị Kim H2, sinh năm 1983; Có mặt.

2.9. Thị D, sinh năm 1987; Vắng mặt.

2.10. Thị L, sinh năm 1966; Có mặt.

2.11. Thị Te, sinh năm 1970; Có mặt.

2.12. Thị L1, Sinh năm 1976; Có mặt.

2.13. Trần Thị L2, Sinh năm 1976; Có mặt.

2.14. Gia Thị H3, Sinh năm 1997; Có mặt.

2.15. Võ Thị Đ, Sinh năm 1978; Có mặt.

2.16. Gia Th, sinh năm 1992, Có mặt.

Cùng địa chỉ: Kp.TrC, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.17. Nguyễn Thị H4, sinh năm 1965; Có mặt.

2.18. Ngô Thị H5, sinh năm 1976; Vắng mặt.

2.19. Đỗ Thị Trúc M, sinh năm 1974; Có mặt.

2.20. Trần Thị H6, sinh năm 1980; Vắng mặt.

2.21. Trần Thị V, sinh năm 1976; Vắng mặt.

2.22. Lê Thị Hoài P, sinh năm 1989; Có mặt.

2.23. Trương Thị CT, sinh năm 1987; Vắng mặt.

2.24. Mai Thị Ngọc Th, sinh năm 1978; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Kp.L2, TT.L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.25. Lê Chí C, sinh năm 1990; Vắng mặt.

2.26. Phạm Thị Ng, sinh năm 1978; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Kp.LT, TT.L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.27. Võ Thị Th T, sinh năm 1985;Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.28. **Ngô TL**, sinh năm 1971; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.29. **Huỳnh Thị TH**, sinh năm 1975; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.30. **Lê Thị KT**, sinh năm 1981; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.31. Võ Thị Kim H2, sinh năm 1979; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Kp.LH 1, TT.L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.32. **Đồng TL**, sinh năm1978; Có mặt.

2.33. Thông TS, sinh năm 1982; Có mặt.

2.34. Đồng TH, sinh năm 1979; Có mặt.

2.35. Thông ThS, sinh năm 1979; Có mặt.

2.36. Thông Thị Tu, sinh năm 1978; Có mặt.

2.37. Đồng Thị Th, sinh năm 1968; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Kp.Ch, TT.L, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.38. **Đỗ Thị LN**, sinh năm 1973; Vắng mặt

2.39. Bùi TL, sinh năm 1966; Vắng mặt.

2.40. **Nguyễn Thị L2**, sinh năm 1984; Vắng mặt

2.41. Lê Thị Hu, sinh năm 1958; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.42. Lê Thị Mn, sinh năm 1962; Có mặt.

2.43. Doanh Thị T, sinh năm 1953; Có mặt.

2.44. Lê Thị TT, sinh năm 1994; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.45. Bùi TH, sinh năm 1971; Vắng.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã SK, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.46. Trần Th S, sinh năm 1960; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.47. Trần Th K, sinh năm 1973; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.48. Trần Th B, sinh năm 1950; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã SK, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.49. Nguyễn TH, sinh năm1963; Vắng.

2.50. Văn Thị CH, sinh năm 1968; Vắng.

2.51. Nguyễn VT, sinh năm 1975; Có mặt.

2.52. **Nguyễn TG**, sinh năm1968; Vắng.

2.53. Nguyễn Thị Lựu, sinh năm 1970; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã SK, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.54. Đặng VC, sinh năm 1956; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.55. Nguyễn Thị P, sinh năm 1982; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã GH, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.56. Phạm Thị KY, sinh năm 1988; Có mặt.

2.57. Nguyễn Thị P, sinh năm 1962; Vắng.

2.58. Thái Thị BT, sinh năm 1979; Có mặt.

2.59. Lê VH, sinh năm 1994. Vắng.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã GH, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.60. Trần AQ, sinh năm 1983; Vắng mặt.

2.61. Trần Thị NX, sinh năm 1968; Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn QT, xã ĐT, huyện T, Bình Thuận

2.62. Trần ThL, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn HT, xã ĐT, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2.63. Lê Thị KN, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn 2, xã ĐB, huyện T, tỉnh Bình Thuận.Vắng.

2.64. Nguyễn Thị Q, sinh năm 1969; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.65. Nguyễn TĐ, sinh năm 1966; Vắng.

2.66. Huỳnh Thị Như V, sinh năm 1971; Vắng.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã ĐB, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

2.67. Thị C, sinh năm 1992; Vắng.

2.68. Thị L, sinh năm 1970; Có mặt.

2.69. Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1969; Vắng.

2.70. Thị K, sinh năm 1967; Vắng mặt.

2.71. Thị HG, sinh năm 1976; Vắng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.72. Thị Th, sinh năm 1985; Vắng mặt.

2.73. Thị HC, sinh năm 1980; Vắng mặt.

2.74. Thị L1, sinh năm 1993; Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 4, xã ĐB, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 04/2018, Nguyễn Thành C đi làm thuê tại Tp.Hồ Ch Minh thì gặp Nguyễn Thanh T1 (không rõ nhân thân lai lịch) thì T1 rủ C về địa bàn huyện T để cho vay thu tiền góp theo ngày. Sau đó, C về Tp. Phan Thiết ở trọ rồi T1 đến dẫn đi mua 02 xe mô tô, 01 bộ máy tính, 01 máy in, 01 bộ loa, 01 cái bàn, 01 bộ salon và một số vật dụng bếp rồi T1 và C thuê xe tải chở lên huyện T thuê trọ tại số nH1 18 Nguyễn H2, khu phố LH 1, TT.L để làm địa điểm cho vay lãi nặng. C và T1 thuê Nguyễn Mạnh Tc sinh năm 1992, ở phường P, Tp.Th, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn D3 sinh năm 2000, ở xã H T, huyện H T B, tỉnh Bình Thuận vào thị trấn L, huyện T

cùng với C để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng. Ngày 22/5/2018, Tc đăng ký hộ kinh doanh phòng vé Tín Nghĩa đặt tại số nhà 18 đường Ng, đăng ký kinh doanh bán vé máy bay, cho thuê xe mô tô nhưng thực chất là làm bình phong để hoạt động cho vay lãi nặng.

Đến khoảng giữa tháng 06/2018, C thuê thêm Huỳnh Đăng K và Cù MH vào tham gia cùng C thực hiện hành vi cho vay lãi nặng. Đến cuối tháng 06/2018, Nguyễn Mạnh Tc và Nguyễn Văn D3 không tham gia hoạt động cho vay lãi nặng mà bỏ đi nơi khác, nên chỉ còn Nguyễn Thành C, Huỳnh Đăng K và Cù MH thực hiện hành vi cho vay lãi nặng.

Quá trình hoạt động đến ngày 20/8/2018, hành vi cho vay lãi nặng của Nguyễn Thành C và đồng bọn bị Công an thị trấn L phát hiện, thì các đối tượng trên không hoạt động tại thị trấn L mà chuyển về thuê nhà của bà Lê Thị HG, sinh năm 1965 ở thôn 3, xã GH, huyện T để tiếp tục thực hiện hành vi cho vay lãi nặng. Ngày 22/8/2018, K đăng ký hộ kinh doanh do Huỳnh Đăng K đứng tên, đặt cơ sở tại số nhà 324, Xóm 3, Thôn 3, xã GH, huyện T, đăng ký kinh doanh cho thuê xe ô tô nhưng thực chất là hoạt động cho vay lãi nặng. Đến ngày 02/12/2018, Nguyễn Thành C thuê thêm Nguyễn Văn T4 tham gia hoạt động cho vay lãi nặng cùng với C.

Quá trình thực hiện hành vi cho vay lãi nặng thì tất cả các hoạt động đều do Nguyễn thành C điều hành, các khoản chi phí ăn, uống, xăng xe, thuê nhà… đều do Nguyễn Thành C chi trả; Huỳnh Đăng K là người vừa giúp C lập hồ sơ cho vay, chi tiền vay và thu tiền hàng ngày. Mỗi tháng, Huỳnh Đăng K, Cù MH, Nguyễn Văn T4 chỉ được C trả tiền lương từ 4.000.000đ - 6.500.000đ/tháng và lo ăn, uống, chỗ ở, xăng xe đi lại. Các đối tượng cho vay với phương thức như sau:

Ban đầu, C, Tc, D3, K, MH, đi rải tờ rơi và dán trên các cột điện các tờ rơi quảng cáo cho vay trả góp, thủ tục nhanh gọn và để lại số điện thoại để người dân nào cần vay tiền thì liên hệ. Khi có người đến vay hoặc gọi điện đến vay thì Nguyễn Thành C trực tiếp, tiếp xúc với người muốn vay, sau khi thỏa thuận gói vay, số tiền vay, số ngày trả, số tiền trả/ngày thì C hoặc K sẽ tiến hành soạn hợp đồng vay tiền, cho người vay ký xác nhận hoặc điểm chỉ vào hợp đồng, tiến hành giữ giấy CMND, hộ khẩu, giấy đăng ký xe, giấy khai sinh, giấy đăng ký kết hôn…Khi vay hoặc đáo hạn thì C lấy trước số tiền của 02 ngày đầu, trong quá trình vay nếu người vay đã trả trên 30 ngày thì người vay có thể đóng trực tiếp số tiền còn thiếu cho C, K, MH, T4 hoặc trừ tiền còn thiếu của lần vay này vào tiền vay được của lần vay tiếp theo rồi có thể vay lại hoặc đáo hạn. Sau khi ký hợp đồng xong, C lập bảng kê danh sách người vay, số ngày còn nợ/số tiền còn nợ và báo cho K, T4 và MH, các đối tượng này căn cứ vào danh sách mà C đã lập để đi thu tiền góp hàng ngày của người đã vay về giao nộp lại cho C quản lý.

Ngày 14/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện T nhận được tố giác của quần chúng nhân dân về việc có một nhóm đối tượng tổ chức cho vay lãi nặng, thu tiền góp hàng ngày trên địa bàn huyện T.

Ngày 17/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện T phát hiện 02 đối tượng đang tổ chức cho vay lãi nặng trên địa bàn các xã SK, GH, G A, ĐB, ĐT, ĐKh và TT.L nên đã tiến hành mời 2 đối tượng là Nguyễn Văn T4 sinh năm 1993 và Cù MH sinh năm 2001, cả hai cùng tạm trú tại số nhà 324, Thôn 3, GH, T về Công an TT.L

làm việc. Đồng thời tiến hành khám xét hộ kinh doanh Huỳnh Đăng K sinh năm 1998 tại số nhà 324, thuộc Thôn 3, xã GH, T và tạm giữ các tang vật sau: 01 dàn máy vi tính, gồm 01 thùng máy tính, 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính, 01 máy in, 08 điện thoại di động các loại, 01 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 84F800448, 15 tờ giấy ghi chú, 04 tờ giấy nộp tiền, 04 giấy CMND mang tên: Nguyễn Thị Ngọc Li, Nguyễn Thị Ngọc H, Thông Thị Tu, Nguyễn Thị P, Hồ Đình Th, Đồng TL,02 sổ hộ khẩu tên bà Đỗ Thị Trúc M và Thông B, 01 xe môtô và giấy đăng ký xe mô tô 86C1-051.08, 01 hợp đồng thuê nhà giữa Nguyễn Thị Ng và Trần Thị Th, 01 máy tính Casio và 01 số giấy tờ tùy thân của các đối tượng.

Quá trình mở rộng điều tra đã làm rõ toàn bộ vụ việc các cho vay đối với người dân và số tiền lãi thu lợi bất chính cụ thể như sau:

Từ tháng 05/2018 đến ngày 17/12/2018, Nguyễn Thành C, Huỳnh Đăng K cùng đồng bọn đã cho 75 người vay, với 216 gói vay, phương thức cho vay trả góp, thu tiền góp theo ngày, tổng số tiền cho vay là 2.297.000.000đ, lãi suất từ 182,5%/năm đến 202,8%/năm (tương đương 0,506%/ngày đến 0,563%/ngày), gồm:

Nguyễn Thị Thanh H1 sinh năm 1989, ở Thôn 3, G A vay 03 gói vay, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng số tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Tổng số tiền gốc đã vay là 50.000.000đồng lãi đã trả 10.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 4.520.000đồng**.**

Hoàng Thị Kim H sinh năm 1976 ở Kp.L H 2, L vay 05 gói vay, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật 2.192.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 2.192.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 2.192.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, số tiền lãi là 2.192.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.233.300 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 675.848 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 557.452 đồng. Tổng số tiền gốc đã vay 100.000.000đồng, tổng lãi đã trả 13.233.300đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 7.789.452đồng

Thị Ng sinh năm 1988, ở Kp.TrC, TT.L vay 05 gói vay, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng. Số tiền lãi theo pháp luật là 548.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính

trên 5 lần là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 548.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 452.000 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 1.600.000 đồng số tiền lãi theo pháp luật là 876.800 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 723.200 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 1.600.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 876.800 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 723.200 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.120.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 613.760 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 506.240 đồng. Tổng số tiền gốc đã vay là 34.000.000đồng, tổng lãi đã trả 6.120.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.856.240đồng.

Nguyễn Thị H1 sinh năm 1965, ở Kp.L2, TT.L vay 06 gói vay, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 1.096.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 1.096.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 904.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 767.200 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 767.200 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 767.200 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 455.000 đồng (lãi 13 ngày), số tiền lãi theo pháp luật là 249.340 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 205.660 đồng. Tổng số tiền gốc đã vay là 48.000.000đồng; tổng lãi đã trả 8.655.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.279.260đồng**.**

Nguyễn Thị Kim H2 sinh năm 1983,ở Kp.TrC, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 295.920 đồng, tiền lãi bất chính thu là 304.080 đồng.

Ngô Thị H6 sinh năm 1976, ở Kp.L2, TT.L vay **02 gói**, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 548.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất chính trên 5 lần là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, số tiền lãi theo pháp luật là 548.000 đồng, tiền lãi bất chính thu là 452.000 đồng. Tổng số tiền gốc 10.000.000đồng; tổng lãi đã trả 2.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 904.000đồng.

Võ Thị Th T sinh năm 1985, ở Kp.LH 1, TT.L vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của

pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.155.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 522.060 đồng. Tổng số tiền đã vay là 24.000.000đồng, tổng tiền lãi đã trả 4.555.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.058.860đồng.

Đào Thị Thanh P sinh năm 1989, ở Thôn 8, G A vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 304.080 đồng. Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 304.080 đồng. Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 304.080 đồng. Tổng số tiền vay 9.000.000đồng; tiền lãi đã trả 1.800.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 914.400đồng

Đoàn Ngọc Ch sinh năm 1986, ở Kp.L H, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Tổng số tiền đã vay là 22. 000.000đồng ; tổng tiền lãi đã trả 4.400.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.988.800đồng

Ngô TL sinh năm 1971, ở Kp.LH 1, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 1.356.000 đồng.

Đỗ Thị Trúc Mai sinh năm 1974, ở Kp.L2, TT.L vay 05 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.650.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 745.800 đồng. Tổng số tiền lãi đã vay

75.000.000đồng, tổng tiền lãi đã trả 13.650.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 6.328.200đồng

Huỳnh Thị TH sinh năm 1975, ở Kp.LH 1, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Tổng số tiền đã vay là 40.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 8.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.616.000đồng

Lê Thị KT sinh năm 1981, ở Kp.LH 1, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Tổng số tiền đã vay là 40.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 8.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.616.000đồng.

Đồng TL sinh năm1978, ở Kp.Ch, TT.L vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 13.000.000 đồng, góp ngày 390.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.175.200 đồng. Vay gói 13.000.000 đồng, góp ngày 390.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.175.200 đồng. Tổng số tiền đã vay là 41.000.000đông; tổng tiền lãi đã trả 8.200.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.706.400đồng

Đỗ Thị LN sinh năm 1973, ở Thôn 4, SK vay 07 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 12.000.000 đồng, góp ngày 360.000

đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.084.800 đồng. Vay gói 12.000.000 đồng, góp ngày 360.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.800.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 813.600 đồng. Tổng số tiền đã vay là 79.000.000đồng ; tổng số tiền lãi đã trả 13.200.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 7.051.200đồng

Lê Thị TT sinh năm 1994, ở Thôn 4, SK vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.100.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 497.200 đồng. Tổng số tiền đã vay là 34.000.000đồng; tổng số tiền lãi đã trả 5.900.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.666.800đồng

Bùi TH, sinh năm 1971,ở Thôn 4, SK vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.550.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 700.600 đồng. Tổng số tiền đã vay là 30.000.000đồng; tổng số tiền lãi đã trả 5.550.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.508.600đồng

Đặng VC sinh năm 1956, ở Thôn 1, GH vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cuả pháp luật là 904.000 đồng.

Phạm Thị KY sinh năm 1988, ở Thôn 3, GH vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng.

Nguyễn Thị P sinh năm 1962, ở Thôn 3, GH vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp

ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 775.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 350.300 đồng. Tổng số tiền đã vay là 20.000.000đồng; Tổng số tiền lãi đã trả 3.775.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.706.000đồng.

Bùi TL sinh năm 1966, ở Thôn 4, SK vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay là 40.000.000đồng; tổng lãi đã trả 8.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.616.000đồng.

Nguyễn Thị L2 sinh năm 1984, ở Thôn 4, SK (sổ ghi tên Trương Thị Thu) vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 723.200 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 723.200 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 871.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất ca nhất theo quy định của pháp luật là 433.920 đồng. Tổng số tiền đã vay là 39.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 7.071.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo pháp luật quy định là 3.236.372đồng.

Nguyễn Thị L2 sinh năm 1984, ở Thôn 4, SK vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 245.000 đồng (lãi 7 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 110.740 đồng. Tổng số tiền đã vay là 22.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 3.245.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.466.740đồng

Lê Thị Hu sinh năm 1958, ở Thôn 4, SK vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 304.080 đồng. Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định

của pháp luật là 304.080 đồng. Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 500.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 253.400 đồng. Tổng số tiền đã vay là 9.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 1.700.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 861.400đồng

Lê Thị Mn sinh năm 1962, ở Thôn 4, SK vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.650.000 đồng (lãi 33 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 745.800 đồng. Tổng số tiền đã vay là 30.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 5.650.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.533.800đồng

Trần Th S sinh năm 1960, ở Thôn 3, SK vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.015.000 đồng (lãi 29 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 458.780 đồng. Tổng số tiền đã vay là 24.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 4.415.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.995.550đồng

Trần Th K sinh năm 1973, ở Thôn 3, SK vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 6.000.000 đồng, góp ngày 180.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 420.000 đồng (lãi 14 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 189.840 đồng.

Thái Thị BT, sinh năm 1979, ở Thôn 3, GH vay 06 gói, cụ thể: Vay gói 17.000.000 đồng, góp ngày 510.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.536.800 đồng. Vay gói 17.000.000 đồng, góp ngày 510.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cuả pháp luật là 1.536.800 đồng. Vay gói 17.000.000 đồng, góp ngày 510.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.536.800 đồng. Vay gói 17.000.000 đồng, góp ngày 510.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.536.800 đồng. Vay gói 18.000.000 đồng, góp ngày 540.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là

1.627.200 đồng. Vay gói 18.000.000 đồng, góp ngày 540.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.430.000 đồng (lãi 27 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.098.360 đồng. Tổng số tiền đã vay là 100.000.000đồng; tổng tiền lãi đã trả 19.630.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 8.152.760đồng.

Lê VH sinh năm 1994, ở Thôn 3, GH vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 750.000 đồng (lãi 30 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 339.000 đồng. Tổng số tiền đã vay là 10.000.000đồng, tổng tiền lãi đã trả 1.750.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 791.000đồng

Nguyễn TH sinh năm1963, ở Thôn 1, SK vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.155.000 đồng (lãi 33 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 522.060 đồng. Tổng số tiền đã vay là 19.000.000đồng lãi đã trả 3.555.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.606.860đồng.

Văn Thị CH sinh năm 1968, ở Thôn 1, SK vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.700.000 đồng (lãi 34 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 768.400 đồng. Tổng số tiền đã vay là 20.000.000đồng; tổng lãi đã trả 3.700.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.672.400đồng

Trần Thị H6 sinh năm 1980, ở Kp.L2, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Tổng số tiền đã vay là 15.000.000đồng; tổng lãi đã trả 3.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.356.000đồng.

Trần AQ sinh năm 1983, ở Thôn QT, ĐT vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 25.000.000 đồng, góp ngày 750.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 5.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 2.260.000 đồng.

Doanh Thị T sinh năm 1953, ở Thôn 4, SK vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng (lãi 24 ngày), tiền lãi thu lợi bất Chính trên 5 lần là 271.200 đồng. Tổng số tiền đã vay 15.000.000đồng; tổng lãi đã trả 2.600.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.355.000đồng

Trần Thị Q sinh năm 1968, ở Kp.L H 2, TT.L vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 6.000.000 đồng, góp ngày 180.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.200.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 542.400 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.200.000 đồng (lãi 24 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 542.400 đồng. (Bút lục số 389, 390, 392, 393, 394). Tổng số tiền đã vay là 26.000.000đồng; tổng lãi đã trả 4.400.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.988.800đồng

Võ Thị Kim H2 sinh năm 1979, ở Kp.LH 1, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 30.000.000 đồng, góp ngày 720.000 đồng/ngày/50 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 6.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.890.000 đồng. Vay gói 30.000.000 đồng, góp ngày 720.000 đồng/ngày/50 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.800.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 567.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 60.000.000đồng ; tổng lãi đã trả 7.800.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.457.000đồng

Nguyễn VT sinh năm 1975, ở Thôn 1, SK vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.700.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 768.400 đồng. Tổng số tiền đã vay là 20.000.000đồng, tổng lãi đã trả 3.700.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.672.400đồng

Nguyễn TG sinh năm1968, ở Thôn 1, SK vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 900.000 đồng (lãi 18 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 406.800 đồng. Tổng số tiền đã vay 20.000.000đồng; tổng lãi đã trả 2.900.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.310.800đồng.

Thị D sinh năm 1987, ở Kp.TrC, TT.L vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 30.000.000đồng; tổng lãi đã trả 6.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.712.000đồng

Thị L sinh năm 1966, ở Kp.TrC, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 304.080 đồng. Vay gói 6.000.000 đồng, góp ngày 180.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.140.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất Chính trên 5 lần là 515.280 đồng. Tổng số tiền đã vay 9.000.000đồng; tổng lãi đã trả 1.740.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 819.360đồng.

Thị Te sinh năm 1970, ở Kp.TrC, TT.L vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Tổng số tiền đã vay 27.000.000đồng; tổng lãi đã trả 5.400.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.440.800đồng.

Nguyễn Thị Q sinh năm 1969, ởThôn 3, ĐB vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 40.000.000đồng; tổng lãi đã trả 8.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.616.000đồng

Thị C sinh năm 1992, ở Thôn 4, ĐB vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo

quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.009.995 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 456.518 đồng. Tổng số tiền đã vay 31.000.000đồng; tổng lãi đã trả 5.809.995đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.626.118đồng

Trần ThL sinh năm 1981, ở Thôn HT, ĐT vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.450.000 đồng (lãi 29 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 655.400 đồng. Tổng số tiền đã vay 45.000.000đồng; tổng lãi đã trả 8.450.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.819.400đồng.

Trần Thị NX, sinh năm 1968, ở Thôn QT, ĐT vay 06 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.200.000 đồng (lãi 24 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 542.400 đồng. Tổng số tiền đã vay 6.000.000đồng; tổng lãi đã trả 11.2000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 6.137.600đồng.

Nguyễn Thị L2, sinh năm 1970, ở Thôn 1, SK vay 06 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 13.000.000 đồng, góp ngày 390.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.175.200 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của

pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 18.000.000 đồng, góp ngày 540.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.627.200 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.500.000 đồng (lãi 25 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.130.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 96.000.000đồng; tổng lãi đã trả 17.700.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 8.400.000đồng

Lê Ch C sinh năm 1990, ở Kp.LT, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 20.000.000đồng; tổng lãi đã trả 4.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.808.000đồng.

Nguyễn Thị P, sinh năm 1982, ở Thôn 1, GH vay 06 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 8.000.000 đồng, góp ngày 240.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền vốn và lãi là 600.000 đồng (lãi 15 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 271.200 đồng. Tổng số tiền đã vay 78.000.000đ; tổng lãi đã trả 114.600.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 6.599.200đồng

Thị L1, sinh năm 1976, ở Kp.TrC, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng

Trần Th B sinh năm 1950, ở Thôn 3, SK vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.700.000 đồng (lãi 34 ngày), tiền lãi thu

vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 768.400 đồng. Tổng số tiền đã vay là 17.000.000đồng; tổng lãi đã trả 3.100.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.401.200đồng

Thông TS sinh năm 1982, ở Kp.Ch, TT.L vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền vốn và lãi là 1.783.500 đồng (lãi 35 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 806.142 đồng. Tổng số tiền đã vay 30.000.000đồng; tổng lãi đã trả 5.783.504 đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.614.142đồng.

Trần Thị L2 sinh năm 1976, ở Kp.TrC, TT.L vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.900.000 đồng (lãi 38 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 858.800 đồng. Tổng số tiền đã vay 40.000.000đồng; tổng lãi đã trả 7.900.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.570.800đồng.

Trần Thị V sinh năm 1976, ở Kp.L2, TT.L vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 904.000 đồng. Vay gói 40.000.000 đồng, góp ngày 1.000.000 đồng/ngày/48 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 8.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cuả pháp luật là 2.739.200 đồng. Vay gói 30.000.000 đồng, góp ngày 750.000 đồng/ngày/48 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.283.000 đồng (lãi 18 ngày) , tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 781.815 đồng. Tổng số tiền đã vay 80.000.000đồng; tổng lãi đã trả 12.283.000đồng ; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 4.424.677đồng.

Lê Thị Hoài P sinh năm 1989, ở Kp.L2, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.100.000 đồng (lãi 22 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 497.200 đồng.

Tổng số tiền đã vay 25.000.000đồng; tổng lãi đã trả 4.100.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.853.200đồng

Trương Thị CT sinh năm 1987, ở Kp.L2, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.300.000 đồng (lãi 26 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lại suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 587.600 đồng.

Nguyễn Văn Đ sinh năm 1992, ở Kp.L H 2, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng.

Mai Thị Ngọc Th sinh năm 1978, ở Kp.L2, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 25.000.000đồng; tổng lãi đã trả 5.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.260.000đồng.

Gia Thị H1 sinh năm 1997, ở Kp.TrC, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu lợi bất Chính trên 5 lần là 632.800 đồng.

Võ Thị Đ sinh năm 1978, ở Kp.TrC, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 4.000.000 đồng, góp ngày 120.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi là 320.000 đồng (lãi 16 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 144.640 đồng. Tổng số tiền đã vay 11.000.000đồng; tổng lãi đã trả 1.720.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 777.440đồng.

Đồng TH sinh năm 1979, ở Kp.Ch, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.100.000 đồng (lãi 22 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 497.200 đồng.

Gia Th sinh năm 1992, ở Kp.TrC, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 600.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 304.080 đồng. Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 483.333 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 244.953 đồng. Tổng số tiền đã vay 6.000.000đồng; tổng lãi đã trả 1.083.333đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 549.033đồng.

Thông ThS sinh năm 1979, ở Kp.Ch, TT.L vay 05 gói, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là

4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng (lãi 20 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 100.000.000đồng; tổng lãi đã trả 18.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 8.136.000đồng.

Thông Thị Tu sinh năm 1978, ở Kp.Ch, TT.L vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 750.000 đồng (lãi 15 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 339.000 đồng.

Nguyễn TĐ sinh năm 1966, ở Thôn 3, ĐB vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.800.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 813.600 đồng. Tổng số tiền đã vay 30.000.000đông; lãi đã 5.800.00đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.261.600đồng

Đồng Thị Th sinh năm1968, ở Kp.Ch, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 20.000.000 đồng, góp ngày 600.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 4.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.808.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 30.000.000đồng; tổng lãi đã trả 6.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.712.000đồng.

Lê Thị KN sinh năm 1969, ở Thôn 2, ĐB vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 12.000.000 đồng, góp ngày 360.000

đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng (lãi 16 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 42.000.000đồng; tổng lãi đã trả 7.000.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 3.164.000đồng.

Huỳnh Thị Như V sinh năm 1971, ở Thôn 3, ĐB vay 05 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, số, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.650.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định cảu pháp luật là 745.800 đồng. Tổng số tiền đã vay 50.000.000đồng; tổng lãi đã trả 9.650.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 4.361.800đồng.

Thị L sinh năm 1970, ở Thôn 4, ĐB vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 700.000 đồng (lãi 20 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 316.400 đồng.

Nguyễn Thị Ng sinh năm 1969, ở Thôn 4, ĐB vay 04 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 2.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 904.000 đồng. Tổng số tiền đã vay 27.000.000đồng; tổng lãi đã trả 5.400.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.440.800đồng.

Thị K sinh năm 1967, ở Thôn 4, ĐB vay 03 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lầnmức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.400.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 632.800 đồng. Vay gói 7.000.000 đồng, góp ngày 210.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 733.250 đồng (lãi 21 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 331.429 đồng. Tổng số tiền đã vay 19.000.000đồng; tổng lãi đã trả 3.133.250đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 1.416.229đồng.

Thị HG sinh năm 1976, ở Thôn 4, ĐB vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 452.000 đồng. Vay gói 6.000.000 đồng, góp ngày 180.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 150.000 đồng (lãi 5ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 67.800 đồng. Tổng số tiền đã vay là 11.000.000đồng; tổng lãi đã trả 1.150.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 519.800đồng.

Thị Th sinh năm 1985, ở Thôn 4, ĐB vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 316.667 đồng (lãi 18 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 160.487 đồng.

Thị HC sinh năm 1980, ở Thôn 4, ĐB vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 3.000.000 đồng, góp ngày 100.000 đồng/ngày/36 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 566.667đồng (lãi 34 ngày), tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 287.187 đồng.

Phạm Thị Ng sinh năm 1978, ở Kp.LT, TT.L vay 02 gói, cụ thể: Vay gói 15.000.000 đồng, góp ngày 450.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 3.000.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 1.356.000 đồng. Vay gói 10.000.000 đồng, góp ngày 300.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 1.900.000 đồng, tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 858.800 đồng. Tổng số tiền đã vay 25.000.000đồng; tổng lãi đã trả 4.900.000đồng; tiền lãi vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất do pháp luật quy định là 2.214.800đồng.

Thị L1 sinh năm 1993, ở Thôn 4, ĐB vay 01 gói, cụ thể: Vay gói 5.000.000 đồng, góp ngày 150.000 đồng/ngày/40 ngày, tổng tiền lãi đã trả là 766.666 đồng (lãi 30 ngày) , tiền lãi thu vượt trên 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định của pháp luật là 346.533 đồng.

Như vậy qua điều tra đã làm rõ Nguyễn Thành C, Huỳnh Đăng K đã cho vay lãi nặng đối với 75 người vay, 216 gói vay. Trong đó Nguyễn Thành C trực tiếp làm hồ sơ vay, đi thu tiền góp của 69 người với 182 gói vay; Huỳnh Đăng K trực tiếp làm hồ sơ vay, đi thu tiền góp của 64 người với 138 gói vay. Tổng số tiền lãi thu được 419.266.784 đồng; trong đó số tiền lãi 0,274%/ngày (5 lần) theo pháp luật là 231.588.518 đồng, số tiền thu lợi bất chính trên 5 lần là 187.678.266 đồng. Tất cả hồ

sơ vay, Nguyễn Thành C khai đã chuyển cho đối tượng Nguyễn Thanh T1 quản lý nên không thu giữ được.

Ngoài số lượng 75 người vay tiền của C và đồng bọn mà Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã làm việc được để xác định số tiền vay và lãi suất các lần vay, thì trên sổ theo dõi nợ của C và đồng bọn còn có nhiều người vay tiền khác. Quá trình điều tra, C và đồng bọn khai không nhớ được đầy đủ họ tên và địa chỉ cụ thể của các người vay này. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện T không có đầy đủ thông tin để tiến hành xác minh hết các trường hợp vay tiền này để xác định cụ thể số tiền vay và lãi suất các lần vay nên chưa đủ căn cứ để xử lý C và đồng bọn đối với các trường hợp cho vay còn lại.

Tại bản cáo trạng số 12/QĐ-KSĐT/VKS-HS ngày 08/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện T – tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K về tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"* quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*. Đề nghị xem xét áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C với mức án từ: 7 (bảy) tháng đến 9 (Chn) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng K với mức án từ: 6 (sáu) tháng đến 7 (bảy) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xử phạt mỗi bị cáo 30.000.000đồng (Ba mươi triệu đồng).

Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp 187.678.266đồng tiền thu lợi bất chính từ việc cho vay lãi nặng sung công quỹ nhà nước. Ngày 08/4/2019, Nguyễn Thành C đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đ. Số tiền thu lợi bất chính còn phải tiếp tục nộp là 167.678.266 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã trả lại những vật chứng không liên quan đến vụ án cho các chủ sở hữu gồm: Trả lại số tiền 900.000đ cho Nguyễn Văn T4; trả lại 01 sổ hộ khẩu tên Thông B, 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Thông B, 01 CMND tên Đồng TL, 01 giấy chứng nhận kết hôn của Thông B, 01 CMND mang tên Thông Thị Tu cho bà Đồng TL, Thông Thị Tu.

Những vật chứng không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho các chủ sở hữu, gồm:

+ 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, 01 sim số điện thoại 0945601269, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng, 01 sim số điện thoại 0868753064, 01 đồng hồ đeo tay, số tiền 698.000đ, là tài sản của Nguyễn Văn T4.

+ 01 điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen, 01 sim số điện thoại 0769496144, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám, 01 sim số điện thoại

0914721843, 01 cái ví đựng tiền, số tiền 3.220.000đ, 01 CMND tên Cù MH, 01 giấy khai sinh tên Cù MH (bản photocopy), 01 biên nhận tiền, 02 phiếu giao tiền, là tài sản của Cù MH.

+ 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc, 01 giấy CMND mang tên Hồ Đình Th (bản photocopy), là tài sản của Huỳnh Đăng K.

+ 03 giấy CMND mang tên: Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P, 01 sổ hộ khẩu tên bà Đỗ Thị Trúc M, 01 hợp đồng thuê nhà giữa Nguyễn Thị Ng và Trần Thị Th.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu sung công quỹ nhà nước gồm các vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 86C1- 046.35, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 dàn máy vi tính(*bao gồm 01 thùng máy tính, 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính, 01 máy in),* 01 máy tính Casio, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Itel, 01 giấy đăng ký xe mô tô 86C1-051.08, 01 xe mô tô biển số 86C1-051.08, là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng và số tiền 6.390.000đ (thu của Huỳnh Đăng K); Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nhựa không có giá trị sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Thành C không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Huỳnh Đăng K không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Bằng hình thức in ấn và đi rải tờ rơi, dán trên các cột điện các tờ rơi quảng cáo cho vay trả góp, thủ tục nhanh gọn và để lại số điện thoại để người dân nào cần vay tiền thì liên hệ. Nguyễn Thành C cùng với Huỳnh Đăng K điều hành, tổ chức việc cho vay tiền trả góp với lãi suất cao nhằm thu lợi bất chính. Khi có người đến vay hoặc gọi điện đến vay thì Nguyễn Thành C trực tiếp, tiếp xúc với người muốn vay, sau khi thỏa thuận gói vay, số tiền vay, số ngày trả, số tiền trả/ngày rồi tiến hành soạn hợp đồng vay tiền, cho người vay ký xác nhận hoặc điểm chỉ vào hợp đồng, tiến hành

thu giữ giấy CMND, hộ khẩu, giấy đăng ký xe, giấy khai sinh, giấy đăng ký kết hôn…Khi vay hoặc đáo hạn thì C lấy trước số tiền của 02 ngày đầu, trong quá trình vay nếu người vay đã trả trên 30 ngày thì người vay có thể đóng trực tiếp số tiền còn thiếu cho C, K và nhân viên của C, hoặc trừ tiền còn thiếu của lần vay này vào tiền vay được của lần vay tiếp theo rồi có thể vay lại hoặc đáo hạn.

Với phương thức vay trên, Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K đã cho vay trả góp ngày và thu tiền lãi với lãi suất từ 146%/năm tương đương 0,4%/ngày đến 202,8%/năm tương đương 0,556%/ngày, so với lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật dân sự 2015 là 20%/năm, thì lãi suất mà các bị cáo cho vay gấp từ 7,3 lần đến 10,1 lần.

Trong khoảng thời gian từ ngày 22/5/2018 đến ngày 17/12/2018, các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K đã cho 75 người dân ở các xã G A - L - ĐB - ĐT - GH - SK vay tiền, với 216 gói vay, tổng số tiền cho vay 2.297.000.000đ, số tiền lãi đã thu được là 419.266.784 đồng; trong đó số tiền lãi theo mức lãi suất 5 lần lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật dân sự là 8,33%/tháng (tương đương 0,274%/ngày) là 231.588.518 đồng, số tiền đã thu lợi bất chính vượt trên 5 lần mức lãi suất 8,33% là **187.678.266** đồng.

Như vậy, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng đã có hành vi trong giao dịch dân sự cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên (gấp từ 7,3 lần đến 10,1 lần) của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính với số tiền **187.678.266** đồng. Do đó có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K đã phạm vào tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*". Các bị cáo cho vay đối với nhiều người, thu lợi bất chính hơn một trăm triệu đồng. Đây là tình tiết định khung của tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" được quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về tín dụng, trật tự trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, xâm phạm đến lợi ích của công dân và làm ảnh hưởng tới an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3]. Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối cải nên nên khi quyết định hình phạt cần xem xét lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS là phù hợp với tính khoan hồng của pháp luật. Riêng bị cáo Nguyễn Thành C đã tự nguyện nộp 20.000.000đồng tiền thu lợi bất chính sung vào công quỹ nhà nước; tại phiên tòa bị cáo C đã tự nguyện xóa nợ cho những người liên

quan còn nợ tiền vay. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Xét về vai trò của từng bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Thành C: Vai trò của bị cáo trong vụ án này hết sức tích cực, bị cáo trực tiếp điều hành, chỉ đạo, phân công công việc cho Huỳnh Đăng K và những người khác trong quá trình thực hiện việc cho vay; Chính bị cáo là người trực tiếp quyết định việc cho vay, soạn thảo hợp đồng vay; trực tiếp quản lý số tiền thu được hàng ngày. Do đó bị cáo C có vai trò chủ chốt và quan trọng trong vụ án này nên cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo K là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Đối với bị cáo Huỳnh Đăng K: Bị cáo là đồng phạm giúp sức tích cực cho bị cáo C trong việc cho vay và thu lãi của người vay, dưới sự chỉ đạo quản lý của bị cáo C và chỉ nhận thù lao hàng tháng do C chi trả, không được chia lợi nhuận trên số tiền thu được. Do vậy, cần áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt dành nhẹ hơn bị cáo C là phù hợp.

Ngoài ra xét thấy bị cáo C đứng ra tổ chức hành nghề, thuê mướn một số người khác để thực hiện hành vi cho vay với mức lãi suất cao, lợi dụng sự thiếu hiểu biết pháp luật , hoàn cảnh khó khăn của một bộ phận người dân trên địa bàn huyện T để thu lợi bất chính phục vụ nhu cầu cá nhân nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Nguyễn Thanh T1 (chưa rõ nhân thân lai lịch), chưa làm việc lấy lời khai được. Do đó, yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ vai trò của đối tượng T1 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Riêng đối với Nguyễn Mạnh Tc, Nguyễn Minh D3, Nguyễn Văn T4 và Cù MH được các bị cáo thuê rãi tờ rơi và đi thu tiền góp hàng ngày của một số người vay, Tc và D3 làm được vài ngày thì nghỉ, số tiền lãi thu lợi bất chính không đủ định lượng của cấu thành tội phạm. Do đó Công an huyện T đã chuyển xử lý hành chính là phù hợp.

[5]. Biện pháp tư pháp: Khoản tiền lãi bị cáo Nguyễn Thành C đã thu lợi bất chính từ việc cho vay là 187.678.266 đồng. Cần buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải nộp số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đ mà bị cáo C đã nộp và 3.690.000đồng là tiền góp bị cáo K giữ và giao nộp khi bị bắt giữ; toàn bộ số tiền trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy vật chứng có liên quan trực tiếp đến vụ án, cụ thể: 01 xe mô tô biển số 86C1- 046.35, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 dàn máy vi tính(*01 thùng máy tính, 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính, 01 máy in),* 01 máy tính Casio, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Itel, 01 giấy đăng ký xe mô tô 86C1-051.08, 01 xe mô tô biển số 86C1-051.08, là công cụ, phương tiện dùng để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng.

Do đó tuyên tịch thu bán đấu giá, nộp tiền vào Ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS là phù hợp. Riêng vật chứng là 01 túi nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Những vật chứng không liên quan đến vụ án cần trả lại cho chủ sở hữu theo quy định tại khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, gồm:

- Trả lại cho Nguyễn Văn T4: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, 01 sim số điện thoại 0945601269, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng, 01 sim số điện thoại 0868753064, 01 đồng hồ đeo tay, số tiền 698.000đ, đã thu giữ của Nguyễn Văn T4.

- Trả lại cho Cù MH: 01 điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen, 01 sim số điện thoại 0769496144, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám, 01 sim số điện thoại 0914721843, 01 cái ví đựng tiền, số tiền 3.220.000đ, 01 CMND tên Cù MH, 01 giấy khai sinh tên Cù MH (bản photocopy), 01 biên nhận tiền, 02 phiếu giao tiền, đã thu giữ của Cù MH.

- Trả lại cho Huỳnh Đăng K: 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc, 01 giấy CMND mang tên Hồ Đình Th (bản photocopy).

- 03 giấy CMND mang tên: Nguyễn Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Ngọc H, Nguyễn Thị P, 01 sổ hộ khẩu tên bà Đỗ Thị Trúc M, 01 hợp đồng thuê nhà giữa Nguyễn Thị Ng và Trần Thị Th.

Những vật chứng khác không liên quan đến vụ án, trong quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét đến trong vụ án này.

[6]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. *Về án phí:* Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Căn cứ khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K phạm tội *"Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"*.

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 201, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C: **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bắt tạm giam ngày 03/2/2019.

Hình phạt bổ sung: xử phạt bị cáo **40.000.000đồng** (Bốn mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 2 Điều 201, các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017):

-Xử phạt bị cáo Huỳnh Đăng K **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/01/2019.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành C nộp lại số tiền **187.678.266** đồng thu lợi bất chính, khấu trừ số tiền **26.390.000** đồng các bị cáo đã nộp (trong đó 20.000.000đồng do bị cáo C tự nguyện giao nộp và 6.390.000đồng bị cáo K tự nguyện giao nộp). Buộc bị cáo Nguyễn Thành C còn phải nộp thêm số tiền còn lại **161.288.266** đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 86C1- 046.35, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 dàn máy vi tính(*01 thùng máy tính, 01 màn hình, 01 bàn phím, 01 chuột máy tính, 01 máy in),* 01 máy tính Casio, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Itel, 01 giấy đăng ký xe mô tô 86C1-051.08, 01 xe mô tô biển số 86C1-051.08.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nhựa.

(Vật chứng và tiền hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 4 năm 2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện T ngày 10 tháng 4 năm 2019).

- Trả lại cho Nguyễn Văn T4: 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen, 01 sim số điện thoại 0945601269, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu hồng, 01 sim số điện thoại 0868753064, 01 đồng hồ đeo tay, số tiền 698.000đ, đã thu giữ của Nguyễn Văn Toàn.

- Trả lại cho Cù MH: 01 điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen, 01 sim số điện thoại 0769496144, 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám, 01 sim số điện thoại 0914721843, 01 cái ví đựng tiền, số tiền 3.220.000đ, 01 CMND tên Cù MH, 01 giấy khai sinh tên Cù MH (bản photocopy), 01 biên nhận tiền, 02 phiếu giao tiền, đã thu giữ của Cù MH.

- Trả lại cho Huỳnh Đăng K: 01 điện thoại di động Iphone 6s màu bạc, 01 giấy CMND mang tên Hồ Đình Th (bản photocopy).

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc L một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Ngọc L; trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc H một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Ngọc H; trả lại cho bà Nguyễn Thị Ph một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Ph; trả lại cho bà Đỗ Thị Trúc M một sổ hộ khẩu số 2857 chủ hộ tên Đỗ Thị Trúc M; Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ng 01 hợp đồng thuê nhà giữa Nguyễn Thị Ng và Trần Thị Th.

Về án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Nguyễn Thành C và Huỳnh Đăng K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo. Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/5/2019. Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định (đã giải thích quyền kháng cáo).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- CQCSĐT C.A huyện;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ - CA huyện T;
- Sở Tư pháp các tỉnh: Bình Thuận, TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện T (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, Hồ sơ vụ án (bản Chính);
- Lưu văn phòng TAND huyện T.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Thị Mận